

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2019

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 359/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Thanh N**, sinh năm: 1996 (Có mặt).

Địa chỉ tạm trú: ấp B, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Tiến C**, sinh năm: 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: ấp B, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 3 năm 2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị Thanh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Tiến C kết hôn với nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào ngày 16/3/2017. Quá trình chung sống vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn do anh C không lo làm ăn phụ giúp gia đình mà thường xuyên say

xin, xúc phạm danh dự của chị và gia đình chị. Thậm chí anh C còn có hành vi đánh đập chị mỗi khi anh C đi nhậu về. Nay xét thấy hôn nhân không được hạnh phúc nên chị xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Huỳnh Hoàng Quốc B, sinh ngày 21/9/2017, hiện nay cháu B đang sống với chị. Ly hôn, chị xin được quyền nuôi dưỡng cháu B, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Huỳnh Tiến C đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến Tòa làm việc nên không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Từ khi thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Theo lời khai của chị N thì chị và anh C chung sống tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào ngày 16/3/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc do anh C hay nhậu nhẹt, chửi bới, không quan tâm đến đời sống chung của vợ chồng, con cái. Anh, chị đã sống ly thân từ 12/2018 đến nay không có biện pháp đoàn tụ. Đối với anh C đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để cung cấp lời khai mặc dù xác minh tại địa phương anh C vẫn sống và làm việc tại địa phương, chứng tỏ anh không còn quan tâm đến hôn nhân của mình. Như vậy, cho thấy hôn nhân giữa chị N và anh C không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014 cho Chị N được ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung: Huỳnh Hoàng Quốc B, sinh ngày 21/9/2017 chị yêu cầu được nuôi con sau ly hôn, hiện tại cháu dưới 36 tháng tuổi nên giao cháu B cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326/20146/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án chị N chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Huỳnh Tiến C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn. Bị đơn anh Huỳnh Tiến C có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

[3]. Về nội dung: Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Huỳnh Tiến C có đăng ký kết hôn tại UBND Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào ngày 16/3/2017. Quá trình chung sống do tính tình vợ chồng không hòa hợp nên thường xảy ra mâu thuẫn. Nay xét thấy mục đích hôn nhân không đạt, chị N xin ly hôn anh C tại Tòa án.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Thanh N về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Tiến C thì thấy rằng: Chị N, anh C kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào ngày 16/3/2017 nên xác định hôn nhân giữa chị N, anh C là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ. Tại biên bản xác minh ngày 06/8/2019 Công an xã An Phước xác định trong quá trình chung sống anh Hiệp nhiều lần gây chuyện quậy phá, đánh đập chị Hạnh. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập làm việc, hòa giải nhưng anh Hiệp không đến Tòa làm việc chứng tỏ việc anh Hiệp bỏ mặc hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn xây dựng gia đình. Xét thấy, vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, quá trình ly thân đã lâu nhưng vợ chồng không bàn bạc đoàn tụ chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hạnh, xử cho chị Hoàng Thị Thanh N được ly hôn anh Huỳnh Tiến C.

Về con chung: Chị N, anh C có 01 con chung là cháu Huỳnh Hoàng Quốc B, sinh ngày 21/9/2017, hiện nay cháu B đang sống với chị N. Trường hợp ly hôn chị N đề nghị được nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu về việc nuôi con của chị N thì thấy rằng: Hiện cháu B chưa đủ 36 tháng tuổi, mặt khác từ thời điểm ly thân đến nay chị N là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu. Do đó để đảm bảo cho sự phát triển một cách tốt nhất thì cần tiếp tục giao cháu B cho chị N nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Do chị N không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

[4] Về án phí: Chị N là người nộp đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Thanh N về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Tiến C. Xử cho chị Hoàng Thị Thanh N được ly hôn với anh Huỳnh Tiến C.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Huỳnh Hoàng Quốc B, sinh ngày 21/9/2017 cho chị Hoàng Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh Huỳnh Tiến C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị N, anh C vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh C có quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xét.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0005050 ngày 25/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chị N đã nộp đủ án phí.

Chị N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, anh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

*** Nơi nhận :**

- CCTHADS H. Long Thành;
- VKSND H. Long Thành;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam An;
- Lưu văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

Lê Thị Ánh Sáng – Nguyễn Văn Ba

Nguyễn Văn Thành

